

**NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC  
VIỆT NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 41/2015/TT-NHNN

Hà Nội, ngày 31 tháng 12 năm 2015

### **THÔNG TƯ**

**Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 23/2013/TT-NHNN ngày 19 tháng 11 năm 2013 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định việc các tổ chức tín dụng nhà nước duy trì số dư tiền gửi tại Ngân hàng Chính sách xã hội**

*Căn cứ Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam số 46/2010/QH12 ngày 16 tháng 6 năm 2010;*

*Căn cứ Luật các tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 ngày 16 tháng 6 năm 2010;*

*Căn cứ Nghị định số 156/2013/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;*

*Căn cứ Nghị định số 78/2002/NĐ-CP ngày 04 tháng 10 năm 2002 của Chính phủ về tín dụng đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác;*

*Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Chính sách tiền tệ;*

*Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 23/2013/TT-NHNN ngày 19 tháng 11 năm 2013 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định việc các tổ chức tín dụng nhà nước duy trì số dư tiền gửi tại Ngân hàng Chính sách xã hội.*

**Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 23/2013/TT-NHNN ngày 19 tháng 11 năm 2013 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định việc các tổ chức tín dụng nhà nước duy trì số dư tiền gửi tại Ngân hàng Chính sách xã hội**

1. Khoản 1 Điều 2 được sửa đổi như sau:

“1. Các tổ chức tín dụng nhà nước duy trì tiền gửi tại Ngân hàng Chính sách xã hội bao gồm các ngân hàng thương mại nhà nước và các ngân hàng thương mại cổ phần do Nhà nước sở hữu trên 50% vốn điều lệ (sau đây gọi tắt là các tổ chức tín dụng nhà nước). Các tổ chức tín dụng nhà nước không phải thực hiện quy định về duy trì tiền gửi 2% tại Ngân hàng Chính sách xã hội trong thời gian đang bị đặt trong tình trạng kiểm soát đặc biệt”.

2. Điều 5 được sửa đổi, bổ sung như sau:

**“Điều 5. Quy trình, thủ tục gửi tiền tại Ngân hàng Chính sách xã hội**



1. Các tổ chức tín dụng nhà nước thực hiện duy trì tiền gửi tại Ngân hàng Chính sách xã hội theo hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn và các phụ lục hợp đồng được ký giữa tổ chức tín dụng nhà nước và Ngân hàng Chính sách xã hội.

2. Trước ngày 15 tháng 01 hàng năm, các tổ chức tín dụng nhà nước gửi biểu số dư nguồn vốn huy động và lãi suất huy động đối với từng kỳ hạn bằng đồng Việt Nam theo phụ lục 01 kèm theo Thông tư này cho Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (Vụ Chính sách tiền tệ). Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (Vụ Chính sách tiền tệ) tính toán và thông báo mức lãi suất huy động vốn bằng đồng Việt Nam bình quân chung của các tổ chức tín dụng nhà nước tại thời điểm 31 tháng 12 năm trước cho các tổ chức tín dụng nhà nước và Ngân hàng Chính sách xã hội trước ngày 31 tháng 01 hàng năm để làm cơ sở xác định lãi suất tiền gửi trong năm.

3. Trước ngày 15 tháng 01 hàng năm, các tổ chức tín dụng nhà nước gửi biểu xác định số dư tiền gửi trong năm theo phụ lục 02 kèm theo Thông tư này cho Ngân hàng Chính sách xã hội, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng) và chịu trách nhiệm về tính chính xác của các số liệu. Chậm nhất ngày 10 tháng 02 hàng năm, các tổ chức tín dụng nhà nước và Ngân hàng Chính sách xã hội hoàn thành việc bổ sung phụ lục hợp đồng tiền gửi, bổ sung hoặc rút bớt số dư tiền gửi tại Ngân hàng Chính sách xã hội.

4. Chậm nhất ngày 15 tháng 02 hàng năm, các tổ chức tín dụng nhà nước và Ngân hàng Chính sách xã hội báo cáo kết quả việc duy trì số dư tiền gửi 2% của các tổ chức tín dụng nhà nước tại Ngân hàng Chính sách xã hội cho Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng, Vụ Chính sách tiền tệ, Vụ Tín dụng các ngành kinh tế). Trong vòng 15 (mười lăm) ngày làm việc kể từ ngày lập báo cáo kiểm toán báo cáo tài chính năm của tổ chức tín dụng nhà nước, căn cứ vào báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán, tổ chức tín dụng nhà nước và Ngân hàng Chính sách xã hội thực hiện rà soát, điều chỉnh số dư tiền gửi tại Ngân hàng Chính sách xã hội theo quy định tại khoản 1 Điều 3 Thông tư này và báo cáo Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng, Vụ Chính sách tiền tệ, Vụ Tín dụng các ngành kinh tế)".

3. Bổ sung Điều 5a như sau:

**“Điều 5a. Trách nhiệm của các đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam**

1. Vụ Chính sách tiền tệ làm đầu mối xử lý các vấn đề vướng mắc liên quan đến việc duy trì số dư tiền gửi của các tổ chức tín dụng nhà nước tại Ngân hàng Chính sách xã hội trong quá trình triển khai Thông tư này.

2. Vụ Tín dụng các ngành kinh tế phối hợp theo dõi tình hình duy trì số dư tiền gửi của các tổ chức tín dụng nhà nước tại Ngân hàng Chính sách xã hội để phục vụ cho công tác quản lý, theo dõi và phối hợp với Ngân hàng Chính sách xã hội thực hiện các chương trình tín dụng chính sách nhà nước.

3. Cơ quan Thanh tra giám sát, ngân hàng có trách nhiệm:

a) Theo dõi, thanh tra, giám sát việc thực hiện các quy định của Thông tư này và xử lý các hành vi vi phạm theo quy định của pháp luật.

b) Căn cứ kết luận thanh tra, thông báo nội dung vi phạm, việc xử lý vi phạm quy định tại Thông tư này (nếu có) tới các đơn vị liên quan thuộc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam để biết, phối hợp xử lý theo chức năng, nhiệm vụ”.

## **Điều 2. Điều khoản thi hành**

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2016.

2. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Chính sách tiền tệ và Thủ trưởng các đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Giám đốc Ngân hàng Nhà nước chi nhánh các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng thành viên, Tổng giám đốc (Giám đốc) các tổ chức tín dụng nhà nước và Ngân hàng Chính sách xã hội chịu trách nhiệm tổ chức thi hành Thông tư này./.

**KT. THỐNG ĐỐC  
PHÓ THỐNG ĐỐC**

**Nguyễn Thị Hồng**